

CHỈ THỊ

**Về việc tổ chức thực hiện công tác
kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả khả quan, TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương về cơ bản đã được kiểm soát và đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và ý nghĩa của hoạt động này, dẫn đến việc triển khai thiếu đồng bộ, mang tính hình thức; còn chậm trong việc công bố ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc huỷ bỏ, bãi bỏ các TTHC; chưa thực hiện niêm yết công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định hoặc giải quyết chưa tuân thủ đúng theo quy định đã được công bố.

Để thực hiện tốt Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và khắc phục những yếu kém, tồn tại trên, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC

a) Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Kịp thời tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn toàn tỉnh;

- Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho cán bộ đầu mối từ cấp tỉnh đến cấp xã;

- Giúp UBND tỉnh thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tại các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; kết quả kiểm tra báo cáo UBND tỉnh.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm:

- Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của Trung ương và của tỉnh về kiểm soát TTHC; kiểm tra, đôn đốc cán bộ đầu mối và tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị mình.

- Kiện toàn cán bộ, công chức đầu mối (gọi tắt là cán bộ đầu mối) thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cụ thể:

+ Đối với các sở, ban, ngành: quyết định cử 02 cán bộ đầu mối, 1 là lãnh đạo đơn vị và 01 lãnh đạo cấp phòng hoặc tương đương (nếu đã thành lập Phòng Pháp chế, cán bộ đầu mối là lãnh đạo đơn vị và 01 lãnh đạo Phòng Pháp chế);

+ Đối với UBND cấp huyện: quyết định cử 02 cán bộ đầu mối, 1 là lãnh đạo UBND cấp huyện và 01 lãnh đạo phòng Tư pháp;

+ Đối với UBND cấp xã: quyết định cử 01 cán bộ đầu mối là công chức Tư pháp cấp xã.

c) Kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC do các đơn vị xây dựng dự toán và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

2. Thực hiện việc đánh giá tác động của quy định về TTHC khi soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC

a) Các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC nghiêm túc thực hiện việc đánh giá tác động của quy định về TTHC theo các tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của TTHC và các chi phí tuân thủ TTHC trước khi lấy ý kiến cơ quan kiểm soát TTHC.

Trường hợp TTHC được sửa đổi, bổ sung, ngoài đánh giá tác động như các nội dung nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo phải thuyết minh rõ tính đơn giản cũng như những ưu điểm của TTHC được sửa đổi, bổ sung.

b) Sở Tư pháp không tiếp nhận hồ sơ gửi thẩm định nếu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC chưa có bản đánh giá tác động về TTHC và văn bản cho ý kiến về quy định TTHC.

3. Công bố, công khai TTHC

a) Các sở, ban, ngành kịp thời xây dựng quyết định công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành, lĩnh vực trình Chủ tịch UBND tỉnh ký công bố hoặc ký xác thực sau khi nhận được quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân. Quyết định công bố sau khi được ký, ban hành phải kịp thời gửi đến Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Bộ Tư pháp, cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp ngay trong ngày văn bản đó được ký, chậm nhất là trong ngày làm việc tiếp theo; đồng thời công khai ngay trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

b) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức thực hiện kịp thời việc niêm yết công khai TTHC tại nơi trực tiếp giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, đảm bảo đúng ngày quyết định công bố TTHC có hiệu lực thi

hành; không niêm yết các TTHC hết hiệu lực thi hành; việc niêm yết công khai TTHC phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ các TTHC và bộ phận tạo thành TTHC theo quyết định công bố, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện.

c) Sở Tư pháp thường xuyên cập nhật dữ liệu hồ sơ văn bản, hồ sơ TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đảm bảo kịp thời, chính xác, đầy đủ các TTHC và bộ phận tạo thành TTHC.

4. Thực hiện TTHC

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức phổ biến Bộ TTHC đã được công bố đến cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; đồng thời quán triệt việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy định.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các quy định hành chính trên địa bàn tỉnh

a) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng và công khai hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm công bố công khai số điện thoại, địa chỉ email của Bộ phận tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính áp dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ.

c) Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời, đúng thời hạn các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý, chuyển Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời khen thưởng những cá nhân, tổ chức có những phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính đem lại hiệu quả thiết thực, giúp cơ quan hành chính nhà nước sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định hành chính không phù hợp hoặc cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan tổ chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính hoàn thành tốt nhiệm vụ; kiến nghị xử lý những cán bộ, công chức, thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước được giao nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính nếu vi phạm hoặc không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo các quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ;

- Phối hợp với Sở Nội vụ thường xuyên kiểm tra, kiến nghị xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức cố tình không thực hiện, chậm trễ hoặc gây khó khăn, những nhiều khi thực hiện quy định hành chính đã được công bố theo đúng pháp luật quy định.

6. Chế độ thông tin báo cáo

Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo quy định.

7. Truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính

a) Cổng Thông tin điện tử của tỉnh phải có Trang thông tin về Dịch vụ hành chính công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ, Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, ủy ban nhân dân cấp huyện phải được liên kết, tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến với Cổng thông tin điện tử của tỉnh và kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC tại địa chỉ <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>.

b) Đài Phát thanh và Truyền hình Cao Bằng, Báo Cao Bằng dành thời lượng, góc trang tin phù hợp để thông tin, tuyên truyền đến cộng đồng doanh nghiệp và người dân về nội dung và tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh; nêu gương những cán bộ, công chức, viên chức có sáng kiến trong thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, tận tâm, tận tụy phục vụ nhân dân.

8. Hiệu lực thi hành

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Chỉ thị số 11/CT-UBND, ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, về việc đẩy mạnh công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này.

Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị.

Trong quá trình thực hiện Chỉ thị, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp và chỉ đạo giải quyết kịp thời./. 

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND cấp huyện, cấp xã;
- Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đàm Văn Eng